**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**CHỦ ĐỀ: NGÀNH NGHỀ + 20/11**

**Thực hiện 4 tuần: Từ ngày 18/11/2024 => 13/12/2024**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Lĩnh vực phát triển thể chất**

***\* Giáo dục vận động***

- Trẻ nhận ra tên và cách thực hiện một số vận động cơ bản: đi trong đường dích dắc, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, ném trúng đích bằng 1 tay, bò trong đường hẹp (3 m x 0,4 m) không chệch ra ngoài (MT 10).

- Trẻ tập và làm những động tác như cô hướng dẫn.

- Không leo trèo bàn ghế, lan can (MT 30)

***\* Giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe***

- Trẻ biết tự chăm sóc sức khỏe của bản thân, trước khi ăn biết rửa tay để phòng bệnh tay chân miệng.

- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở

- Giáo dục trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thường xuyên tập thể dục cơ thể khỏe mạnh

**2. Lĩnh vực phát triển nhận thức**

- Trẻ nhận ra tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến tại địa phương

- Trẻ nhận ra tên, đặc điểm, sản phẩm một số ngành nghề trong xã hội (nghề giáo, nghề nông, thợ may, xây dựng…)

- Tìm hiểu về nghề giáo viên mầm non

- Trẻ nhận ra qui tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại (MT 46)

- Trẻ thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình….(MT 40)

- Trẻ kể và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng, khi được hỏi, xem tranh ảnh (MT 54)

- Giáo dục trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh yêu quý, thái độ quý trọng các nghề trong xã hội, không phân biệt đối xử với nghề nào, nghề nào cũng mang lại lợi ích cho xã hội.

**3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ**

**-** Trẻ nhận ra tên và nội dung bài thơ: Cô giáo của em, các cô thợ, em làm thợ xây; Kể truyện “Cây rau của thỏ út”

- Trẻ nhận ra các mối quan hệ giữa mọi người xung quanh.

- Trẻ sử dụng các từ, câu nói đơn giản để nói về lợi ích của các nghề trong xã hội

- Trẻ nói rõ các tiếng (MT60)

- Lắng nghe và trả lời được các câu hỏi của người đối thoại

- Trẻ nói đủ nghe, không nói lí nhí (MT68)

- Trẻ phát âm rõ ràng và mạnh dạn giao tiếp với những người xung quanh.

- Trẻ chú ý lắng nghe và trả lời lịch sự biết lễ phép với mọi người xung quanh.

- Giáo dục trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh yêu thương và kính trọng tất cả các nghề trong xã hội.

**4. Lĩnh vực phát triển tình cảm – xã hội**

- Trẻnhận ra tên và nội dung bài thơ, câu truyện: Cái bát xinh xinh, món quà cô giáo, người làm vườn và các con trai ba chú lợn nhỏ.

- Trẻ nhận ra tên và nội dung bài hát: Lớn lên em lái máy cày, bác đưa thư vui tính.

- Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhỡ ... (MT 81)

- Trẻ có ý thức bảo vệ môi trường: Không vứt rác bừa bãi, cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.

- Giáo dục trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh yêu quý, thái độ quý trọng các nghề trong xã hội, không phân biệt đối xử với nghề nào, nghề nào cũng mang lại lợi ích cho xã hội.

**5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ**

- Trẻ nhận ra cái đẹp và có khả năng cảm nhận cái đẹp biểu diễn văn nghệ khi tạo ra sản phẩm, tạo ra được sản phẩm tạo hình.

- Trẻ thích hát một số bài hát về chủ đề ngành nghề

- Trẻ nhận ra các kỹ năng nặn cái lưỡi hái, cây cuốc

- Trẻ sử dụng đường nét, màu sắc để tạo ra sản phẩm

- Trẻ thích tham gia vào các phong trào hoạt động múa hát theo chủ đề ngành nghề

- Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẽ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng…) của các tác phẩm tạo hình (MT 88).

- Trẻ thực hiện được các kỹ năng: lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹp đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối (MT 94)

- Giáo dục trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh biết thể hiện cảm xúc phù hợp, biết tôn trọng sản phẩm của mình và của bạn.

**II.** **NỘI DUNG**

**1. Tìm hiểu về nghề giáo viên**

- Bé nhận ra người làm trong nghề dạy học là nghề: cô giáo, thầy giáo, giáo viên

- Biết nơi làm việc, đồ dùng, dụng cụ của nghề giáo viên

- Giáo dục trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh yêu thương và kính trọng thầy cô giáo.

**2.** **Tìm hiểu nghề nông**

- Trẻ nhận ra nghề nông là Những người làm nên hạt lúa, hạt đậu….

- Trẻ biết được lợi ích sản phẩm của nghề nông.

- Giáo dục trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là kírnh trọng người nông dân làm nên sản phẩm cho mình sử dụng

**3. Tìm hiểu nghề thợ xây và thợ may**

- Trẻ nhận ra nghề thợ xây và thợ may

- Trẻ biết được công việc và lợi ích của nghề thợ xây và thợ may.

- Giáo dục trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh yêu quý, quý trọng tất cả các nghề trong xã hội

**4.** **Ước mơ của bé**

- Trẻ nhận ra và nói đúng ước mơ của mình.

- Trẻ tôn trọng ước mơ của bạn và các nghề trong xã hội

- Giáo dục trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh yêu quý, thái độ quý trọng các nghề trong xã hội, không phân biệt đối xử với nghề nào, nghề nào cũng mang lại lợi ích cho xã hội.

**III. HOẠT ĐỘNG**

**1. Lĩnh vực phát triển thể chất**

- Vận động: bò trong đường hẹp, đi trong đường dích dắc, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, ném trúng đích bằng 1 tay

- Giáo dục trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thường xuyên tập thể dục cơ thể khỏe mạnh

**2. Lĩnh vực phát triển nhận thức**

- Tìm hiểu về nghề giáo viên mầm non

- Sắp xếp theo quy tắc 1:1

- Tìm hiểu nghề thợ xây, thợ may

- Đếm đến 3. Nhận biết nhóm có 3 đối tượng

**3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ**

- Đọc thơ: Cô giáo của em, các cô thợ.

- Kể truyện: cây rau của thỏ út,

**4. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ**

- Tạo hình: Trang trí thiệp 20/11, nặn dụng cụ nghề nông.

- Âm nhạc: Dạy hát “Cháu yêu cô chú công nhân”

- Steam dự án rác đến rô bot.

**5. Lĩnh vực phát triển tình cảm – xã hội**

- Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định

- Kể chuyện: món quà của cô giáo, ba chú lợn con.

- Biễu diễn vă nghệ

**VI. CHUẨN BỊ**

- Máy vi tính.

- Tranh ảnh các câu chuyện, bài thơ theo chủ đề

- Các bài thơ viết bằng chữ in thường và tranh nội dung bài thơ “Các cô thơ, làm nghề như bố, cô giáo của con, …..

- Một số đồ dung theo chủ đề: Đường hẹp, bóng, hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật, tranh lô tô, dụng cụ âm nhạc,…

….

- Mủ một số nhân vật trong các câu chuyện có trong chủ đề, cho trẻ chơi ngoài trời.

- Phối hợp với phụ huynh sưu tầm đồ dùng, đồ chơi, tranh ảnh liên quan đến chủ đề.

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN**

**Tuần 1: Làm quen với nghề giáo viên: Từ ngày 18/11/2024 đến 22/11/2023**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian hoạt động** | **Thứ hai**  **18/11/2024** | **Thứ ba**  **19/11/2024** | **Thứ tư**  **20/11/2024** | **Thứ năm**  **21/11/2024** | **Thứ sáu**  **22/11/2024** |
| **Đón Trẻ Chơi** | - Cô giáo niềm nở khi đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cắt đồ dùng cá nhân  - Trò chuyện về công việc hàng ngày của thầy, cô giáo  - Chơi với đồ chơi trong lớp  - Chơi tự do  - Giáo dục trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh yêu thương và kính trọng thầy, cô giáo. | | | | |
| **TDS** | - Hô hấp 3, tay 4, bụng 1, chân 1, chân 5. | | | | |
| **Hoạt Động Học** | **LVPTTC**  Bò trong đường hẹp (MT 10) | **LVPTNT**  Tìm hiểu về nghề giáo viên mầm non | **LVPTTM**  Trang trí thiệp 20/11 (MT 88) | **LVPTNN**  Đọc thơ: Cô giáo của em (MT 60) | **LVPTTC - KNXH**  Kể chuyện: Món quà của cô giáo |
| **Chơi Hoạt động các góc** | - Tạo hình: Vẽ, nặn, xé dán cô giáo của em, chú bộ đội  - Phân vai: Đóng vai cô giáo, các ngành nghề khác …  - Xây dựng: Xây nhà của bé, đường đi, vườn cây ăn quả  - Thiên nhiên: Trồng cây xanh,chăm sóc cây | | | | |
| **Chơi Ngoài Trời** | - Quan sát, trò chuyện về cô giáo.  - Trò chơi: Chèo thuyền  - Chơi tự do | - Quan sát, trò chuyện bầu trời  - Trò chơi: Chọi gà  - Chơi tự do | - Quan sát nhặt lá về làm đồ chơi tặng cô.  - Trò chơi: Gấp cua bỏ vỏ  - Chơi tự do | - Quan sát nhặt rác sân trường .  - Trò chơi: Nói nhanh tên nghề?  - Chơi tự do | - Quan sát, trò chuyện bảng tin công việc của cô giáo.  - Trò chơi: Nhảy dây  - Chơi tự do |
| **Giờ Ăn - Giờ Ngủ** | - Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kĩ.  - Tránh chạy, nhảy sau khi ăn. Trẻ cùng cô sắp xếp gối ngay ngắn  - Trẻ trật tự ngủ đủ giấc | | | | |
| **Hoạt Động Chiều** | - Ôn vận động: bò trong đường hẹp  - Làm quen bài mới | - Ôn: Tìm hiểu về nghề giáo viên  - Làm quen bài mới | - Làm quen vở tạo hình  - Làm quen bài mới | - Ôn đọc thơ: Cô giáo của con”  - Làm quen bài mới | - Ôn kể chuyện Món quà của cô giáo  - Làm quen bài mới |
| **Nêu Gương** | Nêu gương cuối ngày. Nêu gương cuối tuần | | | | |
| **Trả Trẻ** | Trò chuyện với phụ huynh hoạt động trong ngày của trẻ | | | | |

**ĐÓN TRẺ**

**(Thực hiện cả tuần)**

- Cô đón trẻ với thái độ niềm nở vào lớp hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân của trẻ.

- Cho trẻ xem tranh về nghề giáo viên và trò chuyện

+ Tranh vẽ gì? (Tranh vẽ cô giáo)

+ Cô giáo làm việc gì? (Cô giáo dạy học, chăm sóc các em nhỏ …)

- Thế lớn lên các con sẽ làm nghề gì? Cô cho trẻ bày tỏ ước mơ của mình (Trẻ trả lời)

- Giáo dục trẻ chăm ngoan, học giỏi vâng lời cô ...

- Cho trẻ chơi tự do.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**THỂ DỤC BUỔI SÁNG**

**(Thực hiện cả tuần)**

**Hô Hấp 3, Tay 4, Bụng 1, Chân 1, Chân 5**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra bài tập thể dục sáng (hô hấp 3, tay 4, bụng 1, chân 1, chân 5).

- Trẻ thực hiện động tác hô hấp 3 ,tay 4, bụng 1,chân 1, chân 5 theo cô, trẻ tập đều và đúng động tác.

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục và ăn đầy đủ các chất cho cơ thể khoẻ mạnh.

**II. CHUẨN BỊ**

- Đồ dùng của cô.

+ Cô tập chuẩn

+ Bông thể dục

+ Máy băng nhạc

+ Sân bằng phẳng, thoáng mát, an toàn cho trẻ

- Đồ dùng của trẻ: Bông thể dục (Đủ cho trẻ)

**III. CÁCH TIẾN HÀNH**

**1. Khởi động:**

- Tổ chức cho trẻ lấy bông thể dục đi vòng tròn theo nhạc kết hợp với các kiểu đi khác nhau theo hiệu lệnh của cô. Cho trẻ về 3 tổ dãn đều hàng ra.

**2. Bài tập thể dục sáng.**

- Mở nhạc giới thiệu và cho trẻ tập theo cô bài thể dục.

- Hô hấp 3 : Thổi bóng (2 lần x 4 nhịp)

- Tay 4 : Đưa hai tray ra trước, về phía sau (4 lần x 4 nhịp)

- Bụng 1: Nghiêng người sang bên (4 lần x 4 nhịp)

- Chân 1: Đứng một chân đưa lên trước, khuỵu gối (4 lần x 4 nhịp)

- Chân 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên (2 lần x 4 nhịp)

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục và ăn đầy đủ các chất cho cơ thể khoẻ mạnh.

**3. Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi dạo vài vòng và hít thở thật sâu.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

**(Thực hiện cả tuần)**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra các nhóm chơi và phân vai chơi cho từng thành viên trong nhóm chơi của mình về chủ đề ngành nghề

- Trẻ sử dụng đồ chơi, nguyên vật liệu tạo ra sản phẩm chủ đề “Ngành nghề”. - Trẻ chơi đoàn kết với bạn, không giành đồ chơi.

**II. CHUẨN BỊ**

**\*** Đồ dùng cho cô:

- Bảng tên nhóm, kí hiệu các nhóm

- Truyện tranh và sách nói về chủ đề ngành nghề

**\*** Đồ dùng cho trẻ:

+ Bé xây dựng: Gạch, hàng rào, cây xanh, đồ chơi của ngành nghề ...

+ Bé chơi tạo hình: Đất nặn, keo, bàn, ghế, bút sáp, giấy vẽ ...

+ Phân vai: Trang phục cô, cặp, thước,phấn ...

+ Thiên nhiên: Cây xanh, bình nước, kéo ...

**III. CÁCH TIẾN HÀNH**

**1. Ổn định – trò chuyện:**

- Cả lớp cùng hát “Cô và mẹ”:

- Bài hát có tên là gì? (Bài hát cô và mẹ)

- Thế con có yêu thương cô và mẹ của mình không? (Dạ có)

- Bằng cách nào? (Ngoan ngoãn, vâng lời cô và mẹ)

- Giáo dục trẻ biết yêu thương, kính trọng cô, chăm ngoan để cô và cha mẹ vui lòng.

- Hôm nay có mang đến lớp mình những đồ dùng đồ chơi các bạn cùng khám phá xem những loại đồ chơi này là gì và chúng ta có thể chơi được những gì với những loại đồ chơi này.

**2. Giới thiệu đồ chơi – phân vai chơi:**

- Cô hỏi trẻ những đồ chơi có trong thùng này là gì? (Trẻ quan sát và kể tên các loại đồ chơi cô đã chuẩn bị).

- Với những đồ dùng này con sẽ chơi được gì? (Với những đồ chơi con chơi nấu ăn, xây dựng, làm họa sĩ …)

- Cho trẻ chọn nhóm chơi theo ý thích của mình.

- Để chơi được tốt hơn cô cần mỗi nhóm chọn cho cô một bạn làm nhóm trưởng, nhóm con chọn bạn nào làm nhóm trưởng? (Cô phát kí hiệu cho bạn nhóm trưởng).

- Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Nhóm trưởng có nhiệm vụ quản các bạn và phân công nhiệm vụ cho các bạn)

- Trong khi chơi các con phải như thế nào? (Trong khi chơi con phải hòa đồng hợp tác cùng nhau)

=> Giáo dục trẻ khi chơi phải thân thiện, phải phối hợp với bạn cùng nhau làm ra sản phẩm, không quăn ném đồ chơi, sau khi chơi phải thu dọn đồ chơi gọn gàng.

**3. Quá trình chơi:**

- Bây giờ cô mời các bạn ai thích chơi ở nhóm nào thì nhẹ nhàng mang đồ chơi về nhóm chơi của mình và nhớ mang kí hiệu để phân biệt các nhóm chơi nhe các bạn.

- Cô đi các nhóm gợi mở và nhập vai chơi cùng trẻ.

- Động viên, nhắc nhỡ trẻ hoàn thành sản phẩm.

- Tạo cơ hội để trẻ bộc lộ khả năng của mình.

- Tạo một số tình huống để trẻ thể hiện tốt vai chơi của mình.

- Cô cho trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi với nhau.

**4. Nhận xét các góc chơi:**

- Cô đến từng nhóm và nhận xét tại góc đó, gợi để trẻ nói những nguyện vọng cho buổi chơi sau.

- Mời trẻ đặt tên cho từng nhóm chơi của mình.

- Tuyên dương từng nhóm chơi.

- Hướng trẻ vào nhóm chơi tốt nhất nhận xét cho cả lớp quan sát.

- Kết thúc hát “Cô giáo em” cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**(Thực hiện cả tuần)**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

- Trẻ thuộc 3 tiêu chuẩn bé ngoan, tự nhận xét về bản thân mình, nhận xét bạn, nhận xét thi đua tổ.

- Giáo dục trẻ vâng lời, chăm ngoan, học giỏi để được cắm cờ bé ngoan.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho cô:** Hệ thống câu hỏi.

**2. Đồ dùng cho trẻ:**

- Bảng bé ngoan.

- Cờ đủ cho trẻ.

**III. CÁCH TIẾN HÀNH**

**1. Nêu ba tiêu chuẩn bé ngoan:**

- Hát “Cả tuần đều ngoan”

- Bài hát nói về gì? (Bài hát nói về các cháu hứa chăm ngoan)

- Mỗi ngày các bạn ngoan thì sẽ được gì? (Mỗi ngày các bạn ngoan thì sẽ được cấm cờ)

- Nếu cả tuần các bạn đều ngoan thì sẽ được gì? (Cả tuần các bạn đều ngoan thì sẽ được phiếu bé ngoan)

=> Giáo dục trẻ biết vâng lời, chăm ngoan học giỏi để được cắm cờ bé ngoan.

- Mời cả lớp đọc 3 tiêu chuẩn bé ngoan:

+ Không chạy nhảy lung tung trong lớp

+ Biết chú ý lắng nghe và phát biểu ý kiến trong giờ học

+ Biết chào hỏi cô, ba mẹ khi đến lớp và ra về

**2. Nhận xét theo tổ và cắm cờ:**

- Nhận xét từng tổ, trẻ từng tổ nhận xét về mình, trẻ nhận xét về bạn mình.

- Cô nhận xét theo tổ.

- Những trẻ thực hiện được 3 tiêu chuẩn bé ngoan được tuyên dương và cho cắm cờ.

- Nhắc nhở, động viên những trẻ chưa được cắm cờ.

**3. Cắm cờ thi đua tổ:**

- Cho trẻ nhận xét tổ nào nhiều bạn ngoan sẽ được cắm cờ thi đua tổ (trẻ đếm số cờ bạn trong tổ).

- Cô mời tổ trưởng lên cắm cờ thi đua tổ.

**4.Nhận xét:**

- Cô tuyên dương những trẻ chăm ngoan được cắm cờ.

- Cô động viên nhắc nhở những trẻ chưa được cắm cờ.

- Kết thúc: Hát “ hoa bé ngoan”.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Thứ 2, ngày 18 tháng 11 năm 2024

**ĐÓN TRẺ**

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**THỂ DỤC BUỔI SÁNG**.

Hô hấp 3, Tay 4, Bụng 1, Chân 1, chân 5

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**BÒ TRONG ĐƯỜNG HẸP**

**I. MỤC TIÊU**

**-** Trẻ nhận ra tên cách thực hiện vận động “Bò trong đường hẹp” (Là bò thẳng hướng cho đến hết đoạn đường hẹp có chiều dài 3m, không chạm lên vạch kẻ của đường thẳng)

- Trẻ thực hiện được vận động “Bò trong đường hẹp” (Là bò thẳng hướng cho đến hết đoạn đường hẹp, không chạm lên vạch kẻ của đường thẳng và không bò ra ngoài)

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục, ăn nhiều loại thức ăn để cơ thể khỏe mạnh mau lớn.

**II. CHUẨN BỊ**

**\* Đồ dùng của cô**

- Sân rộng thoáng mát, sạch sẽ

- 2 vạch chuẩn.

- 2 đường hẹp có chiều rộng 20cm, chiều dài 3m

- Bông thể dục (Đủ cho cô)

- Nhạc bài hát tập thể dục “Thể dục sáng”

**\* Đồ dùng của trẻ**

- Bông thể dục đủ cho trẻ

- 20 lon cho trẻ chơi trò chơi đập lon

- 2 cây gậy thể dục

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Khởi động**

- Sáng đến lớp cô cho các con làm gì? (Sáng đến lớp cô cho các con tập thể dục).

- Thế tập thể dục giúp cho cơ thể như thế nào? (Tập thể dục giúp cho cơ thể khỏe mạnh)

- Vậy cô cháu cùng nhau tập thể dục để cho cơ thể khỏe mạnh.

*-* Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi chân, chạy chậm, chạy nhanh khác nhau theo hiệu lệnh của cô. Về vòng tròn chuẩn bị tập bài phát triển chung

***2. Trọng động: BTPTC***

- Tay 2: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao. (6 lần x 4 nhịp).

- Bụng 1: Đứng cúi về trước. (4 lần x 4 nhịp).

- Chân1: Đứng, khuỵu gối (6 lần x 4 nhịp)

- Chân 2: Bật tách, chụm chân tại chổ (4 lần x 4 nhịp).

***\* Vận động cơ bản*:** “Bò trong đường hẹp”

- Các con nhìn xem đây là gì?( Đây là đường hẹp)

- Với các đồ dùng này các con sẽ thực hiện vận động gì? (Với các đồ dùng này các con sẽ thực hiện được vận động bò trong đường hẹp)

- Cô làm mẫu lần 1 không giải thích động tác

- Cô làm mẫu lần 2: Kết hợp giải thích.

+Tư thế chuẩn bị các con ở tư thế bò, khi có hiệu lệnh bò thì các con bò thẳng hướng cho đến hết đoạn đường hẹp, không chạm lên vạch kẻ của đường thẳng và không bò ra ngoài, khi thực hiện xong vềcúi hàng đứng.

- Cho trẻ nhắc lại cách thực hiện

- Cô cho từng hàng lên thực hiện (Chú ý sửa sai cho trẻ.)

- Cho trẻ nhận xét trẻ khi thực hiện

- Khi trẻ làm thuần thục chia lớp thành 2 nhóm thực hiện. (Mỗi cô quan sát 1 nhóm thực hiện) Sau đó 2 cô đổi nhóm luyện tập cho trẻ. Cô chú ý sữa sai cho trẻ.

- Cho trẻ thực hiện phút thư giản.

**\* Củng cố**

- Các con vừa thực hiện vận động gì? (Các con vừa thực hiện vận động bò trong đường hẹp)

- Cách bò trong đường hẹp là bò như thế nào? (Tư thế chuẩn bị các con ở tư thế bò, khi có hiệu lệnh bò thì các con bò thẳng hướng cho đến hết đoạn đường hẹp, không chạm lên vạch kẻ của đường thẳng và không bò ra ngoài)

Khi thực hiện xong vềcúi hàng đứng)

*-* Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh.

**3. Trò chơi vận động:** Bắt bong bóng

- Cô giới thiệu đồ dùng

- Trên tay cô cầm gì? (Trên tay cô cầm chay thổi bong bóng)

- Với chay thổi bóng bóng này con chơi được gì? (Con chơi bắt bong bóng)

- Cô hỏi trẻ cách chơi

- Cô giới thiệu cách chơi: Cô chia lớp thành hai đội, cô thổi bong bóng trẻ nhảy lên và vỗ bắt bóng

- Luật chơi: trẻ nhảy lên đập được bong bóng bằng 2 tay.

- Trẻ thực hiện chơi vài lần. Cô nhận xét tuyên dương và động viên trẻ sau mỗi lần chơi.

**4. Hồi tĩnh**: Cho trẻ đi 1-2 vòng hít thở thật sâu

**\* Điều chỉnh sau hoạt động:** Không có

.........................................................................................................................

........................................................................................................................

.........................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Phân vai - Xây dựng - Tạo hình

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**CHƠI NGOÀI TRỜI**

(Quan sát, trò chuyện về cô giáo. Chơi trò chơi “Chèo thuyền”. Chơi tự do)

**1. Quan sát, trò chuyện về cô giáo**

+ Cô tập trung trẻ điểm danh

+ Các bạn xem cô có tranh gì? (Tranh cô giáo )

+ Cô giáo đang làm gì? (Cô giáo đang đúc bé ăn)

+ Cô giáo còn làm gì nữa? (Cô giáo dạy bé học)

+ Vậy nhiệm vụ của cô giáo là làm gì? (Nhiệm vụ của cô là chăm sóc , giáo dục, dạy các bạn học ...)

- Cô nhận xét.

- Giáo dục trẻ vâng lời cô giáo.

**2. Cho trẻ chơi trò chơi: Chèo thuyền**

- Các bạn biết cách chơi chưa? (Dạ biết)

- Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội, trẻ ôm eo nhau ngồi xếp thành hàng dọc, khi có hiệu lệnh bắt đầu trẻ đi.

- Cho trẻ chơi

- Cô nhận xét.

**3. Cho trẻ chơi tự**

- Cô giới thiệu một số đồ chơi. **(**bập bênh, cầu trượt, đu quay)

**-** Cho trẻ chơi các đồ chơi ngoài trời, cô chú ý quan sát trẻ.

- Giáo dục trẻ chơi cẩn thận, không chen lấn, xô đẩy bạn.

- Nhận xét, tuyên dương trẻ

- Kết thúc cô tập trung cho trẻ điểm danh vào lớp vệ sinh

**\* Điều chỉnh sau hoạt động:** Không có

.........................................................................................................................

........................................................................................................................

.........................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**GIỜ ĂN, GIỜ NGỦ**

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**HOẠT ĐÔNG CHIỀU**

(Ôn vận động: Bò trong đường hẹp. Làm quen bài mới)

**1. Ôn vận động: Bò trong đường hẹp**

- Cả lớp hát bài “Cháu yêu bà”

+ Buổi sáng cô dạy các con vận động gì? (Buổi sáng cô dạy các con vận động “Bò trong đường hẹp”)

+ Bây giờ chúng ta cùng luyện tập lại vận động nha!

- Cho 2 hàng cùng thực hiện: Trẻ ở mỗi hàng lên thực hiện, cô quan sát sửa sai và động viên trẻ thực hiện đúng yêu cầu.

- Khi trẻ làm thuần thục thì chia lớp thành 2 nhóm cho trẻ thực hiện.

- Cô quan sát trẻ sửa sai cho trẻ

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

**2. Cô giới thiệu bài mới: Tìm hiểu về nghề giáo viên**

- Dụng cụ của cô là gì? (viết, thước, bài soạn)

- Cho trẻ xem tranh về công viêc của cô

- Cô cho trẻ nhắc lại “nghề giáo viên cần dụng cụ gì? (thước,viết,bảng, ...)

=> Giáo dục trẻ tôn trọng, kính trọng nghề giáo viên và tất cả các nghề trong xã hội.

- Cô nhận xét.

**\* Điều chỉnh sau hoạt động:** Không có

.........................................................................................................................

........................................................................................................................

.........................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

N**ƯƠNG CUỐI NGÀY**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**Tình trạng sức khỏe của trẻ:**……………………………………………………

…………………………………………………………………………………….

**Thái độ cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ:**…………………………...................

…………………………………………………………………………………….

**Kiến thức kĩ năng trẻ**: …………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Thứ 3, ngày 19 tháng 11 năm 2024

**LĨNH VỰC** **PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**TÌM HIỂU VỀ NGHỀ GIÁO VIÊN MẦM NON**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra tên, công việc và dụng cụ của nghề giáo viên mầm non (Là dạy học và dụng cụ gồm: Trống lắc, giáo án, bảng, thước ...)

- Trẻ kể được công việc dụng cụ của nghề giáo viên mầm non.

- Giáo dục trẻ tôn trọng những người làm nghề giáo viên và tất cả các nghề trong xã hội.

**II. CHUẨN BỊ**

**\*** Đồ dùng cho cô: Hình ảnh về nghề giáo viên trên máy vi tính.

**\*** Đồ dùng cho trẻ:

- Lô tô dụng cụ của nghề giáo viên.

**III. CÁCH TIẾN HÀNH**

**1. Ổn định:**

- Hát “Cô và mẹ”, cô trò chuyện với trẻ:

+ Bài hát chúng ta vừa hát nói về ai vậy? (Bài hát chúng ta vừa hát nói về cô và mẹ)

+ Cô làm nghề gì? (Cô làm nghề giáo viên)

+ Thế nghề giáo viên làm gì? (Nghề giáo viên làm chăm sóc, dạy học cho con)

+ Ngoài nghề giáo viên con còn biết nghề nào nữa? (Trẻ trả lời)

- Giáo dục trẻ yêu quý, kính trọng nghề giáo viên và tất cả các nghề trong xã hội.

**2. Làm quen nghề giáo viên**

- Cô nói: “Để hiểu rõ hơn về công việc dụng cụ và tên gọi của nghề giáo viên các con cùng xem hình ảnh với cô nhé”

- Cô nói “trốn cô” và cho trẻ xúm xích trước máy vi tính:

**\*** Cô cho trẻ xem hình ảnh của “Nghề giáo viên” và trò chuyện:

- Cho trẻ xem hình ảnh cô đang giảng bài

+ Các con thấy hình ảnh gì vậy? (Con thấy hình ảnh cô giảng bài)

+ Giảng bài bằng dụng cụ gì? (Giảng bài bằng dụng cụ thước, phấn, bảng)

+ Sản phẩm của nghề giáo viên là gì? (Các cháu học giỏi)

- Cho trẻ xem hình ảnh người cô đang soạn bài và hỏi trẻ.

+ Các con vừa xem gì? (Con vừa xem cô đang soạn bài)

+ Dụng cụ của cô là gì? (Dụng cụ của cô viết, thước, bài soạn)

- Cho trẻ xem tranh về công việc hằng ngày của cô: dạy bạn hát, đọc thơ, đúc cơm, ru ngủ ...

- Cô cho trẻ nhắc lại “nghề giáo viên cần dụng cụ gì? (thước, viết, bảng, trống lắc ...)

- Con thích nghề giáo viên không? Vì sao? (Dạ thích, vì nghề dạy học)

=> Giáo dục trẻ tôn trọng, kính trong nghề giáo viên và tất cả các nghề trong xã hội.

**3.Trò chơi củng cố:**

- Trò chơi : Bé nhanh trí

- Cách chơi: Mỗi trẻ sẽ có lô tô dụng cụ của nghề giáo viên (Trống lắc, giáo án, bảng, thước ...). Cô diễn tả hành động dụng cụ của nghề cô trẻ nhận ra và giơ tranh lô tô lên đúng với hành động cô diễn tả.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

- Củng cố: Hôm nay cô và các con tìm hiểu về nghề gì? (Hôm nay cô và các con tìm hiểu về nghề giáo viên)

- Kết thúc: Hát “Cô và mẹ” kết thúc tiết học.

**\* Điều chỉnh sau hoạt động:** Không có

.........................................................................................................................

........................................................................................................................

.........................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Tạo hình - Xây dựng -Thiên nhiên

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**CHƠI NGOÀI TRỜI**

(Quan sát, trò chuyện bầu trời. Trò chơi “Chọi gà”.Chơi tự do)

**1. Quan sát, trò chuyện bầu trời**

- Cô tập trung trẻ điểm danh

- Cho trẻ quan sát bầu trời có gì? (Bầu trời có trời nắng, gió)

- Vậy bầu trời hôm nay thế nào? (trẻ trả lời)

- Vì sao các con biết trời đang nắng? (Trời đang nắng là khi có ông mặt trời)

- Khi nào mình biết là có gió? (Khi nhìn thấy sự chuyển động của lá cây, khi cảm thấy mát)

- Cho trẻ tự do quan sát hiện tượng tự nhiên.

- Cô nhận xét.

**2. Trò chơi “Chọi gà”**

- Các bạn biết cách chơi chưa? (Dạ biết)

- Cho trẻ nhắc lại cách chơi.

+ Cho trẻ chơi

+ Cô nhận xét.

**3. Chơi tự do (xích đu, cầu trượt, bập bênh)**

- Cô giới thiệu đồ chơi

- Cho trẻ chơi

- Cô nhận xét

- Kết thúc: cô cho trẻ điểm danh vào lớp vệ sinh

**\* Điều chỉnh sau hoạt động:** Không có

.........................................................................................................................

........................................................................................................................

.........................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

(Ôn “ Tìm hiểu về nghề giáo viên”. Làm quen bài mới)

**1. Ôn “ Tìm hiểu về nghề giáo viên”**

+ Buồi sáng các bạn được tìm hiểu về gì?(Tìm hiểu về nghề giáo viên)

+ Dụng cụ của cô là gì? (viết, thước, bài soạn)

- Cho trẻ xem tranh về công việc của cô trong một ngày.

=> Giáo dục trẻ tôn trọng, kính trọng nghề giáo viên và tất cả các nghề trong xã hội.

- Cô nhận xét.

**2. Cô giới thiệu bài mới: Trang trí thiệp ngày 20/11**

- Cô giới thiệu đồ dùng cô chuẩn bị

- Cô cho trẻ thực hiện trang trí thiệp 20/11

- Nhận xét, tuyên dương trẻ

**\* Điều chỉnh sau hoạt động:** Không có

.........................................................................................................................

........................................................................................................................

.........................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**Tình trạng sức khỏe của trẻ:**………………………………………………

…………………………………………………………………………………….

**Thái độ cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ:**…………………………............

…………………………………………………………………………………….

**Kiến thức kĩ năng trẻ**: ………………………………………………………

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Thứ 4, ngày 20 tháng 11 năm 2024

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**TRANG TRÍ THIỆP 20/11**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra thiệp 8/20 được làm từ các nguyên vật liệu khác nhau để trang trí, làm thiệp tặng cô giáo nhân ngày 20/11.

- Trẻ thực hiện dán các hoạ  tiết, các nguyên vật liệu thiên nhiên, in màu, vẽ tô màu để trang trí tạo thành một bưu thiếp đẹp.

- Trẻ yêu quý, kính trọng và nghe lời cô giáo. Giữ gìn sản phẩm.

**II. CHUẨN BI**

**\* Đồ dùng của cô**

- Bài hát " Bông hoa mừng cô”

- Mẫu của cô (3 kiểu trang trí khác nhau)

**2. Đồ dùng của trẻ.**

- Khung thiệp bằng bìa carton, màu nước, giấy màu, hồ dán, sáp màu vẽ, các thẻ chữ chúc mừng, khăn lau tay (Đủ cho trẻ).

- Rổ, bảng trưng bày sản phẩm.

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Ổn định**

- Chúng mình cùng hát thật hay bài hát "Bông hoa mừng cô”. Đi đến đồ dùng cô chuẩn bị.

**2. Giới thiệu - Xem tranh mẫu**

\* Cho trẻ quan sát tranh mẫu.

***+ Mẫu 1: Tấm thiệp có dạng hình vuông có trang trí bông hoa bằng các hình.***

- Đoán xem, đoán xem.

- Tấm thiệp này có đặc điểm gì? (Thiệp có hoa, nhiều màu)

- Tấm thiệp hình gì? (Thiệp có dạnh hình vuông)

- Tấm thiệp này được cô trang trí như thế nào? (Trang trí đẹp)

+ Cô khái quát: Các con ạ đây là một tấm thiệp chúc mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, trên bưu thiệp có hình bông hoa được ghép và dán từ hình tam giác và hình tròn, trên tấm thiệp này cô dán thêm chữ “Chúc mừng 20/11” nữa đấy.

***+ Mẫu 2:*thiệp hình trái tim, hoa in bằng vân tay**

- Trốn cô, trốn cô. Các con cùng xem cô có thiệp gì nữa đây?

-Ai có nhận xét về tấm bưu thiếp này? (Đẹp, có màu đỏ, thiệp hình trái tim)

- Cô đã làm như thế nào để được tấm thiệp này? (Cô dùng màu vẽ hoa).

+ Cô khái quát: Tấm thiệp hình trái tim này cô trang trí bằng cách in bông hoa bằng vân tay, trên tấm bưu thiếp cô cũng dán thêm dòng chữ “Chúc mừng 20/11”

***+ Mẫu 3*: *thiệp chùm bong bóng trang trí từ len và các hình tròn***

- Úm ba la mở ra có gì đây? (Tấm thiệp)

- Cô làm trang trí thiệp này như thế nào? (Cô dán bông bóng vào dây, có nơ, có chữ).

- Tấm thiệp bong bóng bay có mấy quả nhỉ? (Cô và trẻ cùng đếm “3 quả”).

- Có những màu nào? (Có màu đỏ, xanh, vàng).

- Bong bóng có dạng hình gì? (Bong bóng có dạng hình tròn)

+ Cô khái quát: À đúng rồi. Cô dán các hình tròn màu sắc khác nhau làm quả bóng, dán dây len làm dây buộc bong bóng bóng và cô còn làm thêm chiếc nơ buộc chùm bóng lại; thiệp này cô cũng dán chữ “Mừng ngày 20/11”

\* Thăm dò ý tưởng:

- Cô vừa cho chúng mình xem bao nhiêu tấm thiệp? (Cô cho trẻ đếm)

- Thiệp gì nhỉ? (Thiệp hình trái tim, thiệp bong bóng, thiệp hoa bằng vân tay).

- Con thích tấm bưu thiếp như thế nào để tặng cô giáo? (Con làm thiệp hình trái tim, con làm thiệp hình bong bóng, …)

- Con sẽ làm như thế nào? (Con phếch hồ vào hình tròn dán vào dây làm bong bóng, con chấm màu bằng ngón tay làm hoa, ….)

- Hôm nay cô đã chuẩn bị cho các con những đồ dùng: Giấy bìa carton, bút sáp, màu in, các hình bằng giấy màu,… chúng mình cùng làm những tấm bưu thiếp thật đẹp, để tặng các cô nhân dịp ngày 20/11 nhé.

**3. Trẻ thực hiện**

- Cô mời các con về chỗ để làm tấm thiệp của mình. Trẻ thực hiện

- Cô đi từng nhóm quan sát hướng dẫn trẻ sắp xếp bố cục, cách chọn màu, hình ảnh và gợi ý để trẻ trang trí được những tấm thiệp có những đặc điểm riêng biệt và nhiều kiểu dáng khác nhau; sửa cách ngồi cho trẻ, nếu có trẻ tô, vẽ….)

***4. Trưng bày, nhận xét sản phẩm***

- Cô cho trẻ quan sát sản phẩm. Mời trẻ nhận xét sản phẩm của mình, của bạn.

+ Con thích tranh nào? (Trẻ chỉ vào tranh trẻ thích)

- Vì sao? (Vì tranh của bạn đẹp, trang trí nhiều hoa, có trái tim, … )

- Cô hỏi thêm 2 -3 trẻ

- Cô nhận xét: Tuyên dương, động viên trẻ thực hiên chưa tốt sẽ thực hiện tốt hơn trong lần sau.

- Giáo dục trẻ biết tôn trọng, yêu quý sản phẩm của mình, của bạn

\* Củng cố: cô vừa cho con làm gì? (Con trang trí thiệp 20/11)

**\* Kết thúc**: Cho trẻ thu dọn đồ dùng.

**\* Điều chỉnh sau hoạt động:** Không có

.........................................................................................................................

........................................................................................................................

.........................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Phân vai - Xây dựng - Thiên nhiên

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**CHƠI NGOÀI TRỜI**

(Quan sát nhặt lá về làm đồ chơi tặng cô. Trò chơi “Gấp cua bỏ vỏ”. Chơi tự do)

**1. Quan sát nhặt lá về làm đồ chơi tặng cô**

- Cô tập trung trẻ điểm danh

+ Cho trẻ quan sát các trên sân trường có gì? (Trên sân trường co hoa, lá rụng)

+ Vậy với những cánh hoa, chiếc lá rụng mình có thể làm gì? ( Với những hoa, lá rụng mình có thể làm đồ chơi)

+ Con làm đồ chơi gì? (Xếp thành những bông hoa, xếp hình thành các con vật..)

+ Cô cho trẻ nhặt lá, hoa về xếp hoa tặng cô.

- Giáo dục trẻ chăm ngoan học giỏi

- Cô nhận xét.

**2. Cho trẻ chơi trò chơi “Gấp cua bỏ vỏ”**

- Các bạn biết cách chơi chưa? (Dạ biết)

- Cho trẻ nhắc lại trò chơi: Cô chuẩn bị hạt me, trẻ xếp 2 tay lại và dùng 2 ngón tay trỏ gấp hạt me bỏ vào tay.

+ Cho trẻ chơi

+ Cô nhận xét.

**3.** **Cho trẻ chơi tự do (Bập bênh, cầu trượt, vòng liên hoàn)**

- Cô giới thiệu đồ chơi ngoài trời bập bênh, cầu trượt, vòng liên hoàn

- Cho trẻ chơi

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

- Kết thúc cô cho trẻ điểm danh trẻ vào lớp vệ sinh

**\* Điều chỉnh sau hoạt động:** Không có

.........................................................................................................................

........................................................................................................................

.........................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**(Bé làm bài tập trong vở tạo hình. Làm quen bài mới)**

**1. Làm quen vở bé tạo hình**

- Cho trẻ ngồi vào bàn cô hướng dẫn trẻ làm bài

- Cô đọc yêu cầu của bài cho trẻ nhắc lại

- Cho trẻ thực hiện

- Nhận xét động viên khuyến khích trẻ

**2. Cô giới thiệu bài mới:** Đọc thơ “Cô giáo của em”

- Cô đọc thơ tóm nội dung bài thơ ( (Nói về tình cảm của em bé yêu mến cô giáo mình)

- Bài thơ tên gì? (Bài thơ “Cô giáo của em”)

- Tác giả là ai? (Tác giả Hà Giang)

- Dạy trẻ đọc thơ

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

- Cô cho trẻ xem chương trình kể chuyện về bạn Bi- Bo – Ben.

**\* Điều chỉnh sau hoạt động:** Không có

.........................................................................................................................

........................................................................................................................

.........................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**Tình trạng sức khỏe của trẻ:**…………………………………………………

…………………………………………………………………………………….

**Thái độ cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ:**…………………………...................

…………………………………………………………………………………….

**Kiến thức kĩ năng trẻ**: ………………………………………………………

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Thứ 5, ngày 21 tháng 11 năm 2024

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**ĐỌC THƠ: CÔ GIÁO CỦA EM**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra tên, nội dung bài thơ “Cô giáo của em” (Bài thơ nói về tình cảm của em bé yêu mến cô giáo mình).

- Trẻ đọc thuộc bài thơ, chăm chú lắng nghe cô đọc thơ

- Giáo dục trẻ phải yêu thương vâng lời, lễ phép với cô và mọi người nghiêm túc trong giờ học

**II. CHUẨN BỊ**

**\* Đồ dùng của cô**

- Tranh minh họa bài thơ. “Cô giáo của em”

- Tranh bé tặng quà cho cô giáo.

- Bài thơ viết bằng chữ in thường “Cô giáo của em”

**\* Đồ dùng của trẻ**

- 4 bộ tranh cho trẻ ghép hình ảnh nội dung bài thơ “Cô giáo của em”.

**III. CÁCH TIẾN HÀNH**

**1. Ổn định, giới thiệu**

- Cô và trẻ cùng hát bài “Cô và mẹ”

- Cho trẻ quan sát tranh cô giáo: Đây là tranh gì? (Đây là tranh bé tặng quà cho cô)

- Cô dẫn dắt trẻ vào bài thơ. Cô giới thiệu tên bài thơ “Cô giáo của em”

=> Giáo dục trẻ yêu quý cô giáo của mình.

**2. Dạy trẻ đọc thơ “Cô giáo của em”**

- Cô đọc lần 1: cô đọc diễn cảm không tranh.

Cô tóm ý nội dung bài thơ nói về cô giáo hay cười hay nói và kể truyện cho bé nghe và em bé rất yêu mến cô giáo luôn quấn quýt bên cô giáo của mình.

- Cô đọc lần 2: diễn cảm kết hợp tranh cho trẻ xem

**\* Giải thích từ khó:**

-Quấn quýt:Không rời xa.

- Cho cả lớp cùng đọc thơ, tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc thơ

- Cô chú ý sửa lỗi phát âm cho trẻ.

- Rèn trẻ phát âm tròn câu

**\* Đàm thoại:**

- Các con vừa đọc bài thơ gì? (Các con vừa đọc bài thơ “Cô giáo của em”)

- Cô giáo như thế nào? (Cô giáo hay cười hay múa)

- Ở trường cô dạy các bạn làm gì? (Ở trường cô dạy các bạn hát, dọc thơ..)

- Các bạn nhỏ cảm thấy như thế nào khi ở bên cô? (Các bạn nhỏ cảm thấy thích khi ở bên cô giáo của mình)

- Câu thơ nào thể hiện điều đó?(Câu thơ “Bạn nào cũng thích….suốt ngày”)

- Bố mẹ cảm thấy như thế nào khi gửi các em ở bên cô? (Bố mẹ cảm thấy yên tâm)

- Câu thơ nào thể hiện điều đó? (Câu thơ thể hiện “Bố mẹ …sản xuất”)

=> Giáo dục trẻ yêu thương kính trọng thầy cô giáo

- Hát “cô và mẹ” dẫn trẻ đến góc bài thơ viết sẵn

- Cô giới thiệu bài thơ viết bằng chữ in thường và đọc mẫu cho trẻ. Khi đọc thì con nhớ đọc từ trái sang phải, từ trên xuống dưới

- Cô cho cả lớp, cá nhân đọc bài thơ. Cô chú ý sửa lỗi phát âm cho trẻ.

**3. Trò chơi “Ai khéo nhất”**

- Chia lớp ra 4 đội ghép tranh theo nội dung của bài thơ. Đội nào ghép nhanh sau khi kết thúc bài hát thì đội đó được cô khen.

- Trẻ thực hiện.

- Cô nhận xét trò chơi.

- Tuyên dương động viên trẻ.

=> Kết thúc: Cho trẻ đọc lại bài thơ “Cô giáo của em”

**\* Điều chỉnh sau hoạt động:** Không có

.........................................................................................................................

........................................................................................................................

.........................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Thiên nhiên - Xây dựng - Phân vai

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**CHƠI NGOÀI TRỜI**

(Quan sát nhặt rác trên sân trường. Trò chơi “Nói nhanh tên nghề”. Chơi tự do)

1. **Quan sát nhặt rác trên sân trường.**

- Cô tập trung trẻ điểm danh

+ Cho trẻ quan sát sân trường như thế nào? (Sân trường nhiều lá cây,rác)

+ Sân trường như thế các bạn có thể làm gì? (Làm nhặt rác sân trường)

+ Vậy nhặt rác các con để vào đâu? ( Nhặt rác để vào thùng rác )

+ Để sân trường mình sạch sẽ cac con cần phải làm gì?( Để sân trường sạch sẽ thì không xả rác, bỏ rác đúng nơi qui định)

+ Cho trẻ nhặt rác trên sân trường.

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

**2. Trò chơi “Nói nhanh tên nghề”**

- Cách chơi: Cô đưa tranh dụng cụ của các nghề,trẻ nhìn hình nói tên nghề., Ví dụ trong tranh có gạch, cái bay, cát. Trẻ nói nghề xây dựng .

- Các bạn biết cách chơi chưa? (Dạ biết)

- Cho trẻ nhắc lại cách chơi.

+ Cho trẻ chơi

+ Cô nhận xét.

**3. Chơi tự do**

- Cô giới thiệu đồ chơi **(**cầu trượt, bập bênh, vòng liên hoàn)

- Cho trẻ chơi

- Cô nhận xét

- Kết thúc cho trẻ điểm danh vào lớp vệ sinh

**\* Điều chỉnh sau hoạt động:** Không có

.........................................................................................................................

........................................................................................................................

.........................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

(Ôn đọc thơ “Cô giáo của em”. Làm quen bài mới)

1**. Ôn đọc thơ “Cô giáo của em”**

+ Buổi sáng cô dạy các bạn học gì? (đọc thơ “Cô giáo của em”)

+ Bây giờ chúng ta cùng đọc lại bài thơ “Cô giáo của em”.

- Cho cả lớp, nhóm, tổ cá nhân đọc (Cô chú ý sửa lỗi phát âm cho trẻ).

- Nhận xét tuyên dương trẻ

**2. Cô giới thiệu bài mới: kể chuyện “Món quà cô giáo”**

- Cô kể chuyện trẻ nghe tóm nội dung ” (Cún Đốm làm ngã bạn mình, và Cún Đốm đã dũng cảm nhận khuyết điểm của mình và hứa không tái phạm nữa).

- Câu chuyện tên gì? (câu chuyện “Món quà của cô giáo)

- Trong câu chuyện có nhân vật gì? (Trong câu chuyện có nhân vật Cún đốm, cô giáo Hươu Sao, Mèo Khoang)

- Giáo dục trẻ vâng lời cô, chăm ngoan học giỏi.

- Cô nhận xét.

**\* Điều chỉnh sau hoạt động:** Không có

.........................................................................................................................

........................................................................................................................

.........................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**Tình trạng sức khỏe của trẻ:**………………………………………………

…………………………………………………………………………………….**Thái độ cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ:**…………………………............

…………………………………………………………………………………….

**Kiến thức kĩ năng trẻ**: ………………………………………………………

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Thứ 6, ngày 22 tháng 11 năm 2024

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM - KĨ NĂNG XÃ HỘI**

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**KỂ TRUYỆN: MÓN QUÀ CỦA CÔ GIÁO**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra tên và nội dung câu truyện “ Món quà của cô giáo”. (Câu truyện kể về lớp học có bạn Cún Đốm và bạn Gấu Xù ngoan ngoãn, thật thà, dám nhận lỗi khi biết mình có lỗi nên đã được cô giáo tặng quà).

- Trẻ thể hiện được tính cách, hành động và lời thoại của các nhân vật qua trò chơi đóng vai.

- Giáo dục trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trẻ biết đoàn kết với nhau, biết nghe lời cô, biết nhận lỗi khi mình có lỗi.

**II. CHUẨN BỊ**

**\* Đồ dùng của cô**

- Câu chuyện trên màn hình vi tính “Món quà của cô giáo”

- Máy vi tính.

**\* Đồ dùng của trẻ**

- Mũ các nhân vật Cún Đốm, Gấu Xù, Mèo Khoang, cô giáo Hươu Sao (Đủ cho trẻ chơi trò chơi đóng vai

**III. CÁCH TIẾN HÀNH**

**1. Quan sát trò chuyện – gây hứng thú**

- Hát “Cô và mẹ”.

- Trò chuyện:

+ Các bạn vừa hát bài gì? (Các bạn vừa hát cô và mẹ)

+ Trong bài hát có những ai? (Trong bài hát có cô và mẹ)

+ Vậy ở trường ai chăm sóc và dạy dỗ các con? (Ở trường cô giáo chăm sóc dạy dỗ các con).

- À! Cô có một nội dung kể về lớp học đó có khi xếp hàng và chuyện gì sẽ xảy ra đối với họ khi xếp hàng vào lớp, câu chuyện đó là “Món quà của cô giáo” các con ngồi cho ngoan và lắng nghe cô kể nha.

**2. Kể truyện “ Món quà của cô giáo”**

- Cô giới thiệu câu chuyện “Món quà cảu cô giáo”.

- Cô kể lần 1: diễn cảm. Tóm nội dung câu chuyện (truyện kể về lớp học có bạn Cún Đốm và bạn Gấu Xù ngoan ngoãn, thật thà, dám nhận lỗi khi biết mình có lỗi nên đã được cô giáo tặng quà).

- Cô kể lần 2: Kể trích dẫn kết hợp trên máy vi tính,

- Giải thích từ khó: Bị ngã = bị té, xô lấn= xô đẩy bạn.

- Câu chuyện cô vừa kể có tên gì? (Câu chuyện cô vừa kể có tên món quà cô giáo).

- Trong câu chuyện có những nhân vật nào? (Trong câu chuyện có Cún Đốm, Gấu Xù, Mèo Khoang, cô giáo Hươu Sao).

- Khi xếp hàng chuyện gì xảy ra đối với bạn Mèo Khoang? (Khi xếp hàng Bạn Mèo Khoang bị ngã).

- Vì sao bạn Mèo Khoang lại ngã? ( Bạn Mèo Khang bị bạn Cún Đốm bá vai Gấu Xù nên làm Mèo Khoang bị ngã).

- Hành động của các bạn như thế đúng chưa? (Hành động của các bạn như vậy là chưa đúng).

- Khi cô giáo Hươu Sao phát tới phần quà của Gấu Xù thì như thế nào? (Khi cô giáo Hươu Sao phát tới phần quà của Gấu Xù thì Gấu Xù cúi mặt xuống, không đưa tay ra nhận quà)

- Vậy thì ai đã nhận lỗi về chuyện này? (Cún Đốm đã nhận lỗi về chuyện này.

- Theo con Cún Đốm có ngoan không? Vì sao? (Cún Đốm ngoan vì biết nhận lỗi khi làm sai). Nếu là con, con sẽ làm gì? (Nếu là con, con sẽ làm giống bạn Cún Đốm có lỗi biết nhận lỗi)

- Con hãy thể hiện hành động xin lỗi (Trẻ thể hiện hành động).

- Giáo dục trẻ biết đoàn kết với nhau, biết nghe lời cô, biết nhận lỗi khi mình có lỗi.

**3. Củng cố “Bé thích nhân vật nào?”**

*-* Cô giới thiệu trò chơi và cho trẻ đội mũ đóng vai các nhân vật trong truyện.

- Cách chơi: Cho trẻ đóng vai theo tính cách các nhân vật trong câu chuyện, thể hiện lại các hành vi, động tác và lời thoại của từng nhân vật trong chuyện, biểu lộ qua cử chỉ, hành động của trẻ.

- Cô là người dẫn truyện trẻ đóng vai.

- Trẻ thực hiện.

- Cô nhận xét trẻ đóng vai theo hành động, tính cách của từng nhân vật trong chuyện

\* Kết thúc: Thu dọn đồ dùng

**\* Điều chỉnh sau hoạt động:** Không có

.........................................................................................................................

........................................................................................................................

.........................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Phân vai - Xây dựng - Tạo hình

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**CHƠI NGOÀI TRỜI**

(Quan sát bản tin công việc của cô giáo. Trò chơi “Nhảy dây”. Chơi tự do)

1. **Quan sát bản tin công việc của cô giáo.**

- Cô cho trẻ ra sân điểm danh

- Cho trẻ quan sát bản tin trường có tranh gì? (Bản tin trường có tranh công việc của cô giáo)

+ Vậy các con xem đây là tranh gì? (Tranh cô đang đón các em nhỏ )

+ Tranh này cô và các bạn nhỏ đang làm gì? (Tranh cô và các bạn đang tập thể dục)

+ Trong tranh cô giáo đang làm gì? (Trong tranh cô giáo đang dạy các bạn nhỏ học)

+ Công việc của cô hàng ngày là làm gì? (Công việc của cô là dạy học và chăm sóc trẻ)

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

**2. Trò chơi “Nhảy dây”**

- Các bạn biết cách chơi chưa? (Dạ biết)

- Cho trẻ nhắc lại cách chơi.

+ Cho trẻ chơi

+ Cô nhận xét.

**3. Chơi tự do (xích đu, cầu trượt, nhảy sâu)**

- Cô giới thiệu đồ chơi ngoài trời (xích đu, cầu trượt, nhảy sâu)

- Cho trẻ chơi

- Cô nhận xét

- Kết thúc cô cho trẻ điểm danh vào lớp vệ sinh

**\* Điều chỉnh sau hoạt động:** Không có

.........................................................................................................................

........................................................................................................................

.........................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

(Ôn: kể truyện “ Món quà cô giáo”. Làm quen bài mới)

**1. Ôn: kể truyện “Món quà cô giáo”**

- Buổi sáng cô kể cho các con nghe câu truyện gì? ( Câu truyện món quá cô giáo)

- Câu truyện có nội dung gì? ( Có nội dung Cún Đốm làm ngã bạn mình, và Cún Đốm đã dũng cảm nhận khuyết điểm của mình và hứa không tái phạm nữa).

- Câu chuyện tên gì? (câu chuyện “Món quà của cô giáo)

- Trong câu chuyện có nhân vật gì? (Trong câu chuyện có nhân vật Cún đốm, cô giáo Hươu Sao, Mèo Khoang)

- Giáo dục trẻ vâng lời cô, chăm ngoan học giỏi.

- Cô nhận xét.

- Nhận xét, tuyên dương trẻ

**2. Làm quen bài mới: Vận động “Đi trong đường dích dắc”**

- Cô đi trong đường dích dắc cho trẻ xem và trò chuyện

- Cô vừa làm gì? (đi trong đường dích dắc)

- Cho trẻ ném theo cô

- Cô nhận xét

- Cô cho trẻ xem chương trình “Tôi yêu Việt Nam”

**\* Điều chỉnh sau hoạt động:** Không có

.........................................................................................................................

........................................................................................................................

.........................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra trong tuần được 4 – 5 cờ sẽ được phiếu bé ngoan.

- Trẻ tự nhận xét mình và nhận xét bạn, bạn nào được từ 4- 5 cờ trở lên sẽ được phiếu bé ngoan.

- Giáo dục trẻ vâng lời, chăm ngoan, học giỏi để được cắm cờ bé ngoan.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho cô**

- Hệ thống câu hỏi

**2. Đồ dùng cho trẻ**

- Bảng bé ngoan.

- Cờ đủ cho trẻ.

- Phiếu bé ngoan.

**III. CÁCH TIẾN HÀNH**

**1.** **Nêu ba tiêu chuẩn bé ngoan**

- Hát “Cả tuần đều ngoan”

- Bài hát nói về gì? (bài hát các bạn ngoan)

- Mỗi ngày các bạn ngoan thì sẽ được gì? (Ngoan sẽ được cấm cờ)

- Nếu cả tuần các bạn đều ngoan thì sẽ được gì? (được phiếu bé ngoan)

- Giáo dục trẻ biết vâng lời, chăm ngoan học giỏi để được cắm cờ bé ngoan.

- Mời cả lớp đọc 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

- Cô gọi từng trẻ của từng tổ nhân

- Nhận xét từng tổ, trẻ từng tổ nhận xét về mình, trẻ nhận xét về bạn mình.

- Cô nhận xét theo tổ.

- Nhắc nhở, động viên những trẻ chưa được cắm cờ.

**2.****Nhận xét theo tổ và phát phiếu bé ngoan**

- Cô cho từng tổ nhận xét, đếm số cờ bạn nào được từ 4 cờ trở lên sẽ được phiếu bé ngoan.

**3.** **Cắm cờ thi đua tổ**

- Cho cả lớp nhân xét trong 3 tổ, tổ nào có nhiều bạn nhận phiếu thì được cắm cờ thi đua tổ.

- Khi tổ trưởng cắm cờ, cả lớp vỗ tay hoan hô và hát 2 bài hát.

**4*.* Nhận xét**

- Cô tuyên dương những trẻ chăm ngoan được phiếu bé ngoan.

- Cô động viên những trẻ chưa đạt được phiếu bé ngoan.

- Hát “Đi học về”.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**Tình trạng sức khỏe của trẻ:**………………………………………………

…………………………………………………………………………………….**Thái độ cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ:**…………………………............

…………………………………………………………………………………….

**Kiến thức kĩ năng trẻ**: ………………………………………………………

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………